

Bản án số: 96/2023/HS-PT
Ngày 11-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Minh Phương.

Các Thẩm phán: Ông Vũ Quang Trung
Bà Bùi Thị Thu Hằng

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Hán – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng

- **Đ diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Trương Ngọc Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 71/2023/TLPT-HS, ngày 26 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Văn K và bị cáo Lê Văn H do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2023/HS-ST ngày 17 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận HA, thành phố Hải Phòng.

- **Các bị cáo có kháng cáo:**

1. **Nguyễn Văn K**; sinh ngày 20 tháng 3 năm 1975, tại Hải Phòng; nơi ĐKKHKT: Tổ 4, phường NH, quận HA, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1952; có vợ là Phạm Thị N và 02 con; con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Án số 70/HSST ngày 05/6/2002, Tòa án nhân dân huyện An Hải xử phạt 30 tháng tù về tội Tổ chức người khác trốn đi nước ngoài. Bị cáo chấp hành án xong ngày 10/4/2004 (đã được xóa án tích); bị cáo bị tạm giữ ngày 01/02/2023; được thay đổi biện pháp ngăn chặn - Cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 07/02/2023; có mặt;

2. **Lê Văn H**, sinh ngày 06 tháng 9 năm 1976, tại Hải Phòng; nơi ĐKKHKT: Tổ 4, phường NH, quận HA, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Thiên

Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn L (đã chết) và bà Lê Thị C; sinh năm 1939; bị cáo có vợ Lê Thị Q (đã ly hôn) và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2008, Công an quận HA, thành phố Hải Phòng quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc (đã được xoá); bị cáo bị tạm giữ ngày 01/02/2023, được thay đổi biện pháp ngăn chặn - Cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 07/02/2023; có mặt;

- Ngoài ra còn có 07 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 01 tháng 02 năm 2023, tại nhà của Nguyễn Văn T3 ở số 201 đường NH, tổ 4 phường NH, quận HA, thành phố Hải Phòng, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận HA phối hợp cùng Công an phường NH bắt quả tang Bùi Thành Đ, Nguyễn Văn K, Nguyễn Văn K, Nguyễn Thế H2, Lê Văn H, Nguyễn Minh Đ2, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Đ3 đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức chơi “Liêng” được thua bằng tiền. Thu giữ trên chiếu bạc: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài, số tiền 10.360.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc (trong đó của Bùi Thành Đ 3.810.000 đồng, Nguyễn Văn K 3.570.000 đồng, Nguyễn Văn K 1.500.000 đồng, Nguyễn Thế H2 720.000 đồng, Lê Văn H 390.000 đồng, Nguyễn Minh Đ2 220.000 đồng, Nguyễn Văn H 150.000 đồng); thu giữ cạnh chiếu bạc 01 hộp gỗ có nắp đậy, trên nắp có 01 lỗ tròn, bên trong có 300.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Bùi Thành Đ, Nguyễn Văn K, Nguyễn Văn K, Nguyễn Thế H2, Lê Văn H, Nguyễn Minh Đ2, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Đ3, Nguyễn Văn T3 khai nhận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 01 tháng 02 năm 2023 lần lượt có Nguyễn Thế H2, Nguyễn Minh Đ2, Nguyễn Văn H, Lê Văn H, Nguyễn Văn Đ3, Bùi Thành Đ, Nguyễn Văn K đến nhà Nguyễn Văn T3 chơi. Đến khoảng 14 giờ 20 phút cùng ngày H2, Đ2, Nguyễn Văn H, Lê Văn H, Đ3, Đ, K cùng rủ nhau đánh bạc ăn tiền dưới hình thức đánh “Liêng”. Thấy vậy, T3 đưa ra 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài cho cả nhóm làm dụng cụ đánh bạc, đồng thời T3 đem 01 hộp gỗ có nắp đậy đặt cạnh vị trí chiếu bạc và yêu cầu những người đánh bạc nộp tiền hồ cho vào hộp với quy định: Nếu ai được sấp (ba quân bài giống nhau) thì nộp tiền hồ 100.000 đồng, riêng sấp AAA thì nộp tiền hồ 200.000 đồng, liêng đồng chất là 50.000 đồng. Cả nhóm đồng ý, sau đó T3 đi vào phòng ngủ riêng nằm nghỉ còn H2, Đ2, Nguyễn Văn H, Lê Văn H, Đ3, Đ, K bắt đầu đánh bạc dưới hình thức chơi “Liêng”. Cách thức chơi: Mỗi ván mỗi người chơi sẽ góp tiền “gà” là 20.000 đồng/ván rồi chia 03 quân bài. Người chia bài là người “tổ” (đặt cược)

đầu tiên với mức “tổ” thấp nhất là 20.000 đồng, cao nhất không quá 200.000 đồng. Người “tổ” tiếp theo lần lượt là người ngồi cạnh theo chiều ngược kim đồng hồ. Người nào không theo thì sẽ bị mất tiền “gà”. Người nào “tổ” tiếp phải đặt số tiền tương ứng với số tiền của người “tổ” trước nhưng không quá 200.000 đồng. Khi “tổ” “xong mọi người sẽ hạ bài, đo bài với nhau theo cách tính từ cao xuống thấp thứ tự là: Sáp, liêng đồng chất, liêng (trong đó sáp là bài có 3 quân bài giống nhau; liêng đồng chất là bài có 3 quân bài liên tiếp cùng một chất; liêng là bài có 3 quân bài liên tiếp khi cộng điểm thì điểm bằng 9 là cao nhất). Khi tính điểm nếu ai cao điểm nhất thì được ăn toàn bộ số tiền “tổ” và số tiền “gà” của ván bạc. Quá trình đánh bạc đến khoảng 14 giờ 50 phút cùng ngày thì Nguyễn Văn Khoẻ tới tham gia đánh bạc cùng, sau đó có thêm Lê Văn Khiết (sinh năm: 1972, ĐHKHTT: Số 33, tổ 11 phường NH, quận HA, thành phố Hải Phòng) tới ngồi xem, không tham gia đánh bạc. Cả nhóm đánh bạc đến khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận HA phối hợp cùng Công an phường NH kiểm tra, bắt quả tang.

Về số tiền sử dụng để đánh bạc:

Bùi Thành Đ khai: Trước khi đánh bạc có 3.150.000 đồng, khi bị bắt quả tang có 3.810.000 đồng, T3 660.000 đồng;

Nguyễn Văn K khai: Trước khi đánh bạc có 2.870.000 đồng, khi bị bắt quả tang có 3.570.000 đồng, T3 900.000 đồng (trong đó K đã nộp 200.000 đồng tiền “hồ” vào hộp gỗ có nắp đậy, số tiền K cầm lại là 700.000 đồng);

Nguyễn Văn Khoẻ khai trước khi đánh bạc có 1.500.000 đồng, khi bị bắt quả tang có 1.500.000 đồng, không T3, không thua;

Nguyễn Thế H2 khai trước khi đánh bạc có 900.000 đồng, khi bị bắt quả tang có 720.000 đồng, thua 180.000 đồng;

Lê Văn H khai trước khi đánh bạc có 500.000 đồng, khi bị bắt quả tang có 390.000 đồng và H đã nộp 100.000 đồng tiền “hồ” vào hộp gỗ có nắp đậy, thua 10.000 đồng;

Nguyễn Minh Đ2 khai trước khi đánh bạc có 500.000 đồng, khi bị bắt quả tang có 220.000 đồng, thua 280.000 đồng;

Nguyễn Văn H khai trước khi đánh bạc có 1.000.000 đồng, khi bị bắt quả tang có 150.000 đồng, thua 850.000 đồng;

Nguyễn Văn Đ3 khai trước khi đánh bạc có 240.000 đồng, khi bị bắt quả tang không bị thu giữ số tiền nào và đã thua hết số tiền có.

Về số tiền 300.000 đồng trong hộp gỗ có nắp đậy, Nguyễn Văn T3 khai là số tiền T3 thu “hồ” của những người tham gia đánh bạc tại nhà T3.

Về vật chứng: Chuyển 01 bộ bài túlơ không gồm 52 quân bài; 10.660.000 đồng; 01 hộp gỗ có nắp đậy đến Chi cục Thi hành án dân sự quận HA, thành phố Hải Phòng để bảo quản và xử lý theo quy định của pháp luật.

Với nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2023/HS-ST ngày 17 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận HA, thành phố Hải Phòng đã quyết định: Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 09 (chín) tháng tù về tội Đánh bạc; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án; được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 01/02/2023 đến ngày 07/02/2023. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn H 06 (sáu) tháng tù về tội Đánh bạc; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án; được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 01/02/2023 đến ngày 07/02/2023..

Ngoài ra, bản án quyết định xử lý vật chứng; tuyên nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 26/ 5/2023, các bị cáo Nguyễn Văn K và Lê Văn H kháng cáo, đề nghị cho các bị cáo được cải tạo ở ngoài xã hội vì sau khi phạm tội đã thực sự ân hận, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Các bị cáo đều là người lao động chính trong gia đình, nếu phải đi chấp hành hình phạt tù sẽ rất khó khăn. Các bị cáo đã nộp án phí hình sự sơ thẩm; là giáo dân tham gia trong dàn nhạc của Nhà thờ Xâm Bò. Ban hành giáo nhà Xứ - Giáo xứ Xâm Bò có văn bản gửi Tòa án đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo K và bị cáo H được cải tạo ở ngoài xã hội vì họ là giáo dân tốt, nhất thời phạm tội.

Quan điểm của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng đối với kháng cáo của các bị cáo:

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đều thừa nhận Bản án sơ thẩm đã tuyên các bị cáo phạm tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Tại giai đoạn phúc thẩm các bị cáo đã nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quyết định của bản án sơ thẩm. Các bị cáo đều theo Đạo Thiên Chúa. Tại giai đoạn phúc thẩm, Ban hành giáo nhà Xứ - Giáo xứ Xâm Bò có văn bản trình bày đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo K và bị cáo H được cải tạo ở ngoài xã hội do các bị cáo đều là những giáo dân phục vụ công ích trong nhà thờ, phục vụ các công việc quan trọng trong các buổi lễ thánh của nhà thờ Xâm Bò. Hoàn cảnh gia đình bị cáo H, vợ chồng đã ly hôn phải nuôi hai con nên rất khó khăn. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy, có thể cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 65 của Bộ luật Hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn K và bị cáo Lê Văn H, sửa bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo K

09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng; xử phạt bị cáo H 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội Đánh bạc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn K và bị cáo Lê Văn H đúng thủ tục, trong thời hạn luật định, đúng với quy định tại các Điều 332, 333 và 334 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên đơn kháng cáo của các bị cáo là hợp pháp, được chấp nhận xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Xét kháng cáo xin được cải tạo ở ngoài xã hội của bị cáo K và bị cáo H:

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo K và H đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như lời khai của các bị cáo tại giai đoạn sơ thẩm, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác trong vụ án; lời khai của người chứng kiến và phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 16h00' ngày 01/02/2023 về thời gian, địa điểm phạm tội cũng như các tình tiết khác của vụ án. Lời khai của các bị cáo còn được chứng minh bằng tang vật thu giữ tại chiếu bạc: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây; 01 hộp gỗ có nắp đậy, trên nắp có một lỗ tròn, bên trong có 300.000 đồng; số tiền thu giữ tại chiếu bạc: 10.360.000 đồng. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng từ 14h20' đến 15h20' ngày 01/02/2023, các bị cáo Nguyễn Văn K và Lê Văn H đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi "Liêng" được thua bằng tiền mặt mang tính sát phạt nhau, tước đoạt tiền của nhau. Hành vi của các bị cáo đã phạm tội đánh bạc. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Hành vi đó đã xâm phạm đến an toàn công cộng, trật tự công cộng. Việc đánh bạc không chỉ làm ảnh hưởng đến kinh tế, hạnh phúc gia đình của người chơi đánh bạc mà từ việc chơi đánh bạc còn có thể làm nảy sinh nhiều hành vi tiêu cực, thậm chí phạm tội. Bản án sơ thẩm đã tuyên các bị cáo phạm tội đánh bạc là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Tuy nhiên, tại giai đoạn phúc thẩm các bị cáo đã chấp hành quyết định của bản án sơ thẩm về việc nộp án phí hình sự sơ thẩm. Ban hành giáo nhà Xứ - Giáo xứ Xâm Bò có văn bản gửi Tòa án đề nghị xem xét cho bị cáo K và bị cáo H được cải tạo ở ngoài xã hội vì các bị cáo đều là những giáo dân phục vụ công ích trong nhà thờ, phục vụ các công việc quan trọng trong các buổi lễ thánh. Bị cáo H có hoàn cảnh vợ chồng ly hôn phải nuôi hai con nhỏ nên nếu phải đi chấp hành hình phạt tù sẽ không có người chăm sóc con. Các bị cáo đều là những người lao động nhất thời phạm tội. Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và là tình tiết mới cần xem xét áp dụng đối với các bị cáo. Xét tính chất vụ án, mức độ phạm tội, nhân thân, điều kiện phạm tội, hoàn cảnh gia đình các bị cáo, các tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo cần tạo cơ hội cho các bị cáo được cải tạo ở ngoài xã hội cũng có tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung (điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo K; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự). Do vậy, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo K và bị cáo H, sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức án Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo K là 18 tháng và bị cáo H 12 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm – điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Ngoài hình phạt chính, bị cáo K và bị cáo H còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung – phạt tiền. Hội đồng xét xử xét thấy, hoàn cảnh kinh tế của các bị cáo khó khăn, các bị cáo đều là lao động chính trong gia đình nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[4] Về án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn K và kháng cáo của bị cáo Lê Văn H; sửa Bản án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

2.1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn K cho Ủy ban nhân dân phường NH, quận HA, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn - Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Văn K.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

2.2. Xử phạt bị cáo Lê Văn H 06 (Sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Lê Văn H cho Ủy ban nhân dân phường NH, quận HA, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn - Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Lê Văn H.

Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Văn K và bị cáo Lê Văn H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn K và bị cáo Lê Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 37/2023/HS-ST ngày 17 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận HA, thành phố Hải Phòng có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

(Đã giải thích án treo)

Nơi nhận:

- VKSND TPHP;
- VKSND quận HA;
- PV06 Công an TPHP;
- Cơ quan CSĐT HA;
- Cơ quan THAHS quận HA;
- TAND quận HA;
- Sở Tư pháp TP;
- UBND phường NH, quận HA, HP;
- Bị cáo,
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Minh Phương